|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2019/QĐ-TTg | *Hà Nội, ngày tháng năm 2019* |

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam.*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Đối tượng áp dụng của Quyết định này gồm các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quyết định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bên mua điện bao gồm Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực trực thuộc EVN được ủy quyền (sau đây các đơn vị này được gọi tắt là Công ty Điện lực) hoặc tổ chức tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của các tổ chức nêu trên theo quy định của pháp luật.

2. Bên bán điện bao gồm tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực phát điện từ các nhà máy điện mặt trời, đơn vị phân phối và bán lẻ điện không thuộc EVN hoặc tổ chức, cá nhân tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân nêu trên theo quy định của pháp luật.

3. Dự án điện mặt trời là dự án sản xuất điện từ các tấm quang điện theo nguyên lý biến đổi từ quang năng thành điện năng.

4. Dự án điện mặt trời mái nhà là dự án điện mặt trời có các tấm quang điện được lắp đặt trên mái hoặc gắn với công trình xây dựng và có công suất nhỏ hơn hoặc bằng 1 MWp.

5. Dự án điện mặt trời nối lưới là dự án điện mặt trời được đấu nối vào lưới điện quốc gia trừ các dự án quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Dự án điện mặt trời nổi là dự án điện mặt trời nối lưới có các tấm quang điện được lắp đặt trên cấu trúc nổi trên mặt nước, đấu nối trực tiếp vào lưới điện của Bên mua điện.

7. Dự án điện mặt trời mặt đất là dự án điện mặt trời nối lưới có các tấm quang điện được lắp đặt trên mặt đất, đấu nối trực tiếp vào lưới điện của Bên mua điện và Dự án điện mặt trời mái nhà có công suất lớn hơn 01 MWp đấu nối trực tiếp vào lưới điện của Bên mua điện.

8. Dự án điện mặt trời tích hợp hệ thống lưu trữ là dự án điện mặt trời nối lưới sử dụng bộ lưu trữ công nghệ điện hóa cho mục đích lưu trữ điện năng đấu nối trực tiếp vào lưới điện của Bên mua điện. Yêu cầu công suất lưu trữ tối thiểu 25% công suất phát xoay chiều trong thời gian 2 giờ.

9. Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện mặt trời là hợp đồng mua bán điện do Bộ Công Thương ban hành làm cơ sở cho việc áp dụng trong giao dịch mua bán điện giữa Bên bán điện và Bên mua điện.

10. Vùng bức xạ là các phân vùng có tiềm năng phát triển điện mặt trời với các nhóm dải cường độ bức xạ khác nhau, được xác định tại Phụ lục 1 của Quyết định này.

11. Ngày vận hành thương mại là ngày một phần hoặc toàn bộ nhà máy nhà máy điện mặt trời sẵn sàng bán điện cho Bên mua điện và thỏa mãn các điều kiện sau:

a) Nhà máy điện hoàn thành các thử nghiệm ban đầu đối với một phần hoặc toàn bộ của nhà máy điện gió nối lưới và các trang thiết bị đấu nối;

b) Nhà máy đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện;

c) Bên bán điện và Bên mua điện chốt chỉ số công tơ để bắt đầu thanh toán.

**Chương II**

**ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**

**CÁC DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI NỐI LƯỚI**

**Điều 4. Phát triển các dự án điện mặt trời nối lưới**

1. Phát triển các dự án điện mặt trời nối lưới được thực hiện theo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

2. Dự án điện mặt trời chưa có trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia phải thực hiện công tác lập, thẩm định, trình bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực. Việc xem xét, phê duyệt bổ sung dự án điện mặt trời vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quy hoạch.

**Điều 5. Đầu tư xây dựng các dự án điện mặt trời nối lưới**

1. Việc đầu tư xây dựng các dự án điện mặt trời nối lưới được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và các quy định liên quan khác.

2. Thiết bị chính của dự án điện mặt trời nối lưới phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật về điện mặt trời; chất lượng điện của dự án điện mặt trời phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về điện áp, tần số và các yêu cầu khác liên quan theo quy định hiện hành.

3. Bên bán điện có trách nhiệm đầu tư và lắp đặt thiết bị đo đếm điện năng; tổ chức việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm thiết bị đo đếm điện năng theo đúng quy định của pháp luật về đo lường.

4. Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng dự án điện mặt trời nối lưới có trách nhiệm lắp đặt các thiết bị điện mặt trời phải bảo đảm an toàn về kết cấu, an toàn về công trình theo các quy định hiện hành.

**Điều 6. Đấu nối dự án điện mặt trời nối lưới vào hệ thống điện**

1. Bên bán điện chịu trách nhiệm đầu tư, vận hành và bảo dưỡng đường dây và trạm biến áp tăng áp (nếu có) từ nhà máy điện của Bên bán điện tới điểm đấu nối với lưới điện của Bên mua điện.

2. Điểm đấu nối do Bên bán điện và Bên mua điện thỏa thuận theo nguyên tắc là điểm đấu nối gần nhất vào lưới điện hiện có của Bên mua điện, đảm bảo truyền tải công suất nhà máy điện của Bên bán điện, phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Trường hợp điểm đấu nối khác với điểm đặt thiết bị đo đếm, Bên bán điện chịu phần tổn thất điện năng trên đường dây đấu nối và tổn thất máy biến áp tăng áp của nhà máy.

**Điều 7. Trách nhiệm mua điện từ các dự án điện mặt trời nối lưới**

1. Bên mua điện có trách nhiệm mua toàn bộ điện năng được sản xuất từ các dự án điện mặt trời nối lưới trong điều kiện vận hành lưới điện cho phép; ưu tiên khai thác toàn bộ công suất, điện năng phát của các dự án điện mặt trời đưa vào vận hành thương mại.

2. Việc mua bán điện được thực hiện thông qua hợp đồng mua bán điện mặt trời nối lưới được lập theo Hợp đồng mua bán điện mẫu. Bộ Công Thương ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời nối lưới.

3. Thời hạn của hợp đồng mua bán điện đối với các dự án điện mặt trời nối lưới là 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại. Sau 20 năm, hai bên có thể gia hạn thời gian hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 8. Giá mua điện của các dự án điện mặt trời nối lưới**

1. Biểu giá mua điện của các dự án điện mặt trời nối lưới tại điểm giao nhận điện tại Phụ lục 2. Giá mua điện này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, được điều chỉnh theo biến động của đồng đô la Mỹ (tính tương đương UScents/kWh).

2. Giá mua điện của các dự án điện mặt trời nối lưới chỉ áp dụng cho các dự án có hiệu suất của tế bào quang điện (solar cell) lớn hơn 16% hoặc module lớn hơn 15%.

3. Giá mua điện tại khoản 1 Điều này được áp dụng cho một phần hoặc toàn bộ nhà máy điện mặt trời nối lưới có ngày vận hành thương mại trước ngày tháng năm 2021 và được áp dụng 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại.

4. Chi phí mua điện từ các dự án điện mặt trời nối lưới nêu tại khoản 1 Điều này được tính toán và đưa đầy đủ trong thông số đầu vào của phương án giá bán điện hàng năm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

**Chương III**

**ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CƠ CHẾ KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ**

**Điều 9. Mô hình điện mặt trời mái nhà**

1. Mô hình hộ tiêu thụ điện là là mô hình điện mặt trời mái nhà được lắp đặt với điểm đấu nối nằm giữa hệ thống đo đếm và hệ thống tiêu thụ. Hệ thống đo đếm sử dụng công tơ hai chiều.
2. Mô hình hộ kinh doanh bán điện là mô hình điện mặt trời mái nhà được lắp đặt với với điểm đấu nối nằm giữa hệ thống đo đếm và lưới điện của bên mua điện.
3. Mua bán điện trực tiếp là mô hình cá nhân, tổ chức đầu tư, sản xuất và bán điện từ dự án điện mặt trời mái nhà cho cá nhân, tổ chức khác không đấu nối và không sử dụng hệ thống điện quốc gia..

4. Mua bán điện trung gian là mô hình mua bán điện: cá nhân, tổ chức đầu tư sản xuất và bán điện từ dự án điện mặt trời mái nhà đấu nối vào lưới điện của đơn vị phân phối và bán lẻ điện không thuộc EVN và bán điện cho Công ty Điện lực.

**Điều 10. Giá mua điện và Hợp đồng mua bán điện mẫu dự án điện mặt trời mái nhà**

1. Bên mua điện có trách nhiệm mua toàn bộ điện năng được sản xuất từ các dự án điện mặt trời mái nhà trong điều kiện lưới điện cho phép.

2. Đối với mô hình hộ tiêu thụ và mô hình hộ kinh doanh, Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện thanh toán lượng điện năng từ dự án trên mái nhà phát lên lưới điện với giá mua bán điện như tại Biểu giá mua điện của các dự án điện mặt trời trên mái nhà tại Phụ lục 2. Giá mua điện này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, được điều chỉnh theo biến động của đồng đô la Mỹ (tính tương đương UScents/kWh) theo tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày cuối cùng của năm trước để tính tiền điện thanh toán cho năm tiếp theo. Các bên có trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật hiện hành về thuế và phí.

3. Giá mua điện tại khoản 2 Điều này được áp dụng cho hệ thống điện mặt trời mái nhà có ngày vận hành thương mại trước ngày tháng năm 2021 và được áp dụng 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại.

4. Đối với mô hình mua bán điện trực tiếp không đấu nối vào hệ thống điện quốc gia, các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động mua bán điện tự thỏa thuận giá mua điện và hợp đồng mua điện phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về hoạt động dân sự và thương mại. Lượng điện sản xuất dư phát lên lưới được bán cho Công ty Điện lực với giá mua điện quy định tại khoản 2 Điều này theo hợp đồng mua bán điện mẫu.

5. Đối với mô hình mua bán điện trung gian, Đơn vị phân phối và bán lẻ điện không thuộc EVN có trách nhiệm phối hợp với EVN ghi số điện bán từ dự án điện mặt trời lên lưới thông qua công tơ hai chiều. EVN thực hiện thanh toán điện trực tiếp cho các cá nhân, tổ chức đầu tư và bán điện mặt trời.

6. Chi phí mua điện từ các dự án điện mặt trời nêu tại khoản 2 Điều này được tính toán và đưa đầy đủ trong thông số đầu vào của phương án giá bán điện hàng năm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Hóa đơn thanh toán được lập trên cơ sở sản lượng điện giao và sản lượng điện nhận riêng biệt.

7. Bộ Công Thương ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện mặt trời mái nhà có thỏa thuận mua bán điện với EVN. Thời hạn của hợp đồng mua bán điện đối với các dự án điện mặt trời trên mái nhà tối đa là 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại. Sau thời hạn hợp đồng, hai bên có thể gia hạn thời gian hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước**

1. Bộ Công Thương

a) Tổ chức, hướng dẫn và phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

b) Ban hành phân vùng quy mô công suất phát triển phát triển năng lượng mặt trời theo giai đoạn trên cơ sở cường độ bức xạ, khả năng giải tỏa công suất, nhu cầu phụ tải khu vực.

c) Công bố thông tin về giới hạn khả năng phụ tải theo giai đoạn đối với các trạm biến áp trên toàn quốc.

d) Ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời.

đ) Ban hành các tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật về thiết bị điện mặt trời, quy định và quy chuẩn đấu nối lưới điện, quy định đo đếm điện năng, quy định kiểm tra thiết bị, nghiệm thu, chạy thử công trình điện mặt trời.

e) Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn lắp đặt, đấu nối dự án điện mặt trời mái nhà.

g) Nghiên cứu quy trình đấu thầu các dự án điện mặt trời và tổ chức thực hiện với lộ trình thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.

2. Bộ Tài chính

Hướng dẫn thực hiện thủ tục về thuế đối với dự án điện mặt trời trên mái nhà.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư về bồi thường, giải phóng mặt bằng, hạ tầng, nguồn nhân lực để đầu tư, thực hiện và phát triển các dự án điện mặt trời trên địa bàn.

b) Theo dõi, giám sát, kiểm tra thực hiện các dự án điện mặt trời tại địa phương theo thẩm quyền.

c) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động liên quan đến điện mặt trời tại địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành.

d) Báo cáo Bộ Công Thương và Chính phủ về tình hình đăng ký, đầu tư phát triển các dự án điện mặt trời trên địa bàn tỉnh.

**Điều 12. Tập đoàn Điện lực Việt Nam**

1. Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm tính toán đầy đủ chi phí mua điện của các dự án điện mặt trời và đưa vào thông số đầu vào trong phương án giá bán điện hàng năm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Xây dựng hệ thống thông tin quản lý về phát triển điện mặt trời nối lưới và mặt trời mái nhà trên toàn quốc, báo cáo Bộ Công Thương xem xét, áp dụng.

3. Báo cáo định kỳ hàng năm cho Bộ Công Thương về hiện trạng đấu nối điện mặt trời, tổng công suất lắp đặt và sản lượng điện mua từ các dự án điện mặt trời nối lưới và trên mái nhà.

4. Hướng dẫn các Tổng công ty Điện lực và Công ty Điện lực ban hành quy trình thực hiện đấu nối điện mặt trời trên mái nhà.

**Điều 13. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức liên quan đến hoạt động phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng; - Văn phòng Tổng Bí thư; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; - Văn phòng Quốc hội; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán nhà nước; - Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia; - Ngân hàng Chính sách xã hội; - Ngân hàng Phát triển Việt Nam; - Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; - Cơ quan trung ương của các đoàn thể; - VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT,  các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo; - Lưu: VT, CN (3b). nvq | **THỦ TƯỚNG**  **Nguyễn Xuân Phúc** |